

Số: /KH-KHCN

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH Nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 11/5/2022 của UBND tỉnh nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kết hoạch số 293/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 11/5/2022 của UBND tỉnh nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023.

Phấn đấu góp phần năm 2023 duy trì xếp hạng PCI của tỉnh Bắc Giang trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước và tiếp tục nằm trong nhóm các địa phương có chất lượng điều hành kinh tế “tốt” trên bảng xếp hạng cả nước.

Tiếp tục nêu cao tinh thần, thái độ phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư của cán bộ, công chức cơ quan; không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng điều hành, đẩy mạnh chuyển đổi số vào phục vụ và hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

Nội dung của Kế hoạch phù hợp với quan điểm, mục tiêu, định hướng của Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kết hoạch số 293/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 11/5/2022 của UBND tỉnh nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023.

Triển khai thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm và đạt được kết quả tốt góp phần nâng cải thiện điểm số các chỉ số thành phần PCI năm 2023. Phân công

nhệm vụ phải cụ thể, nhiệm vụ được giao đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ kết quả, rõ trách nhiệm của các đơn vị đầu mối, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp.

II. NHIỆM VỤ

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các chỉ số thành phần (CSTP) không chủ trì phần đầu góp phần đưa thứ hạng PCI tỉnh Bắc Giang năm 2023 đạt 73,12 nằm trong nhóm các địa phương có chất lượng điều hành kinh tế “Tốt” trên bảng xếp hạng cả nước.

- Nâng điểm số chỉ số thành phần chủ trì “Tỷ lệ DN tin tưởng vào khả năng bảo vệ của pháp luật về vấn đề bản quyền hoặc thực thi hợp đồng” đạt trên hoặc bằng 95%, tăng 0,04% so với năm 2022.

III. PHÂN CÔNG

TT	Chỉ tiêu PCI	Mục tiêu 2023	Lãnh đạo sở phụ trách	Đơn vị chủ trì thực hiện
I	Chỉ số thành phần chủ trì			
1	Tỷ lệ DN tin tưởng vào khả năng bảo vệ của pháp luật về vấn đề bản quyền hoặc thực thi hợp đồng	$\geq 95\%$	Nguyễn Phúc Thương	Phòng Quản lý khoa học công nghệ cơ sở và Sở hữu trí tuệ

IV. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về công tác chỉ đạo điều hành

- Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục chỉ đạo cán bộ phòng, đơn vị mình thực hiện tốt nhiệm vụ giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI được đề ra tại Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 11/5/2022 của UBND tỉnh nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023. Năng động, gương mẫu trong thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, nói đi đôi với làm; không ngừng đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, tạo niềm tin cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có liên hệ công tác. Đề cao trách nhiệm, sự quyết đoán, sáng tạo, chủ động phối hợp trong hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị và đồng hành cùng doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh.

- Tăng cường công tác tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Xử lý nghiêm đối với cán bộ có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp và đối với người đứng đầu có biểu hiện bao che, dung túng cán bộ dưới quyền có hành vi sai trái.

- Chỉ đạo cán bộ khi tiếp xúc với cá nhân, tổ chức đến làm việc có thái độ nhẹ nhàng, lắng nghe và không cửa quyền, hách dịch. Lồng ghép quán triệt các nội dung về nhiệm vụ, giải pháp nâng hạng các chỉ số, chỉ tiêu thành phần PCI được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 11/5/2022 của UBND

tình nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023 trong các buổi họp của Đảng, chính quyền.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, huyện, thành phố giúp đỡ DN trong quá trình đăng ký bản quyền, đăng ký dịch vụ sở hữu công nghiệp và thực thi hợp đồng. Đồng thời triển khai có hiệu quả Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 11/9/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong hoạt động quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2. Giải pháp về cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Đẩy mạnh công tác tiếp nhận và trả kết quả thông qua bộ phận bưu chính công ích tạo điều kiện cho doanh nghiệp (DN) ở xa không phải đi lại.

- Hỗ trợ các DN đẩy mạnh hình thức đăng ký qua phương thức trực tuyến, bưu điện.

- Rà soát toàn bộ các TTHC liên quan của Sở, phân đầu giải quyết các TTHC liên quan đến DN trả kết quả sớm hơn so với quy định đối với một số TTHC trong lĩnh vực đăng ký cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên xạ trị, đăng ký hỗ trợ DN, hợp tác xã áp dụng hệ thống quản lý hệ thống tiên tiến, đạt giải chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa được chuẩn chứng nhận; tham mưu UBND tỉnh kiến nghị các cơ quan Trung ương cắt giảm các giấy tờ liên quan tới thủ tục không cần thiết.

- Tiếp tục theo dõi việc yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ của các phòng, đơn vị; kiến nghị xử lý đối với các cá nhân, đơn vị yêu cầu cung cấp thành phần hồ sơ nằm ngoài danh mục hồ sơ theo yêu cầu của pháp luật. Hạn chế tối đa tình trạng hồ sơ giải quyết TTHC của DN phải trả lại quá 01 lần sau khi đã được cơ quan nhà nước yêu cầu chỉnh sửa. Hàng tháng công khai kết quả giải quyết TTHC trên trang thông tin điện tử của Sở.

- Triển khai vận hành tốt Hệ thống quản lý văn bản và Điều hành công việc cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang.

- Cập nhật thường xuyên các văn bản hướng dẫn về nghiên cứu, đổi mới công nghệ, tiếp nhận, cải tiến, hoàn thiện, làm chủ công nghệ, tìm kiếm, giải mã, chuyển giao công nghệ, xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở KH&CN.

- Hoàn chỉnh quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, đảm bảo dễ dàng, thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Rà soát kế hoạch thanh tra, kiểm tra lĩnh vực KH&CN tại các DN đảm bảo không chồng chéo; phối hợp xử lý các tình huống khi có sự chồng chéo (nếu có) trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với DN hàng năm, đảm bảo nguyên tắc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch không quá một lần/năm đối với DN.

3. Giải pháp về đối thoại, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp

- Tiếp tục tổ chức các hội nghị gặp mặt các doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong nghiên cứu khoa học. Đồng thời tổ chức các lớp tập huấn cho các DN về lĩnh vực hoạt động KH&CN.

- Hỗ trợ 01 DN ươm tạo công nghệ, đổi mới công nghệ theo đúng quy định. Tổ chức kiểm tra, đánh giá hoạt động các DN, tổ chức KH&CN theo quy định.

- Tiếp tục tham mưu triển khai hiệu quả Kế hoạch số 564/KH-UBND ngày 04/11/2021 của UBND tỉnh hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1534/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Phát triển thị trường KH&CN tỉnh Bắc Giang đến năm 2030.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch số 409/KH-UBND ngày 30/8/2021 triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ DN Việt Nam nâng vao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và Kế hoạch số 408/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh nâng cao năng suất và chất lượng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 16/8/2020 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 43/2022/NQ-UBND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định hỗ trợ áp dụng tiêu chuẩn, công cụ, mô hình, phương pháp quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hoá công bố tiêu chuẩn cơ sở, công bố hợp chuẩn và áp dụng truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030.

- Hỗ trợ các DN trong việc đăng ký mã vạch, truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm; đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp cơ sở trong hoạt động nghiên cứu ứng dụng.

- Hỗ trợ tư vấn về sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; hợp đồng tư vấn về thiết kế, đăng ký bảo hộ, khai thác và phát triển giá trị nhãn hiệu; giá trị về hợp đồng tư vấn về kiểu dáng công nghiệp, sáng chế, giải pháp hữu ích; hợp đồng tư vấn về xây dựng và phát triển tài sản trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu ban hành các chính sách về KH&CN tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong quá trình nghiên cứu khoa học, gồm:

- Quy định quản lý về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

- Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về quản lý công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Kế hoạch của BTV Tỉnh ủy Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

- Kế hoạch “Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”.

- Kế hoạch “Triển khai thực hiện Đề án thúc đẩy chuyên giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

- Tham mưu văn bản bãi bỏ Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 29/4/2010 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 08/8/2018 của UBND tỉnh sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định về quản lý chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 29/4/2010 của UBND tỉnh.

4. Giải pháp nâng cao tính minh bạch

- Tiếp tục thực hiện công khai 100% thông tin, tài liệu (trừ tài liệu mật) với các nội dung về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, quy hoạch tỉnh và các văn bản quy phạm pháp luật, các TTHC, chủ trương, định hướng thu hút đầu tư, các chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp và các thông tin khác mà cơ quan nhà nước có trách nhiệm phải cung cấp theo quy định pháp luật tới các doanh nghiệp, nhà đầu tư khi họ có yêu cầu.

- Đẩy mạnh và phát huy hơn nữa hiệu quả Cổng thông tin điện tử của Sở; thường xuyên cập nhật thông tin, cung cấp đầy đủ các dữ liệu về quy hoạch, cơ chế chính sách cũng như hướng dẫn theo hướng ngắn gọn, đơn giản, dễ hiểu và có chỉ dẫn rõ ràng để thuận tiện tra cứu. Nâng cao hiệu quả chuyên mục trao đổi, hỏi đáp đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư trên trang Web của Sở để kịp thời tiếp nhận và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra cho các DN ngay từ đầu năm (trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất). Rà soát các nội dung thanh tra, kiểm tra các DN nhằm rút ngắn thời gian thanh tra, kiểm tra, giảm thiểu ảnh hưởng của những cuộc thanh tra, kiểm tra tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN.

- Công khai lịch tiếp dân, tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức trong Sở nghiêm túc trong việc thực thi nhiệm vụ, giảm thiểu tối đa các chi phí không chính thức mà DN phải bỏ ra trong các cuộc thanh tra, kiểm tra.

- Công khai email, số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận thông tin phản hồi của DN trong việc tố cáo, phản ánh những hành vi tham nhũng, những thiếu sót của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

5. Giải pháp đối với cán bộ, công chức, viên chức trong cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

- Tổ chức các hội nghị cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan hiểu được mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của các bộ chỉ số PCI và DDCI đối với việc phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, của địa phương.

- Khen thưởng cho cán bộ tham mưu và triển khai các giải pháp hiệu quả để cải thiện chỉ số PCI để khuyến khích, động viên cán bộ trong thực thi nhiệm vụ.

6. Giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số

- Tiếp tục thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN để lưu trữ, bảo quản và khai thác sử dụng một cách có hiệu quả; đáp ứng việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc tiếp cận và khai thác kết quả giải quyết TTHC điện tử của đơn vị. Thực hiện giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi trên môi trường mạng.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh Phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Tiếp tục triển khai Đề án Phát triển Sàn Giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến tỉnh Bắc Giang (Techmart Online Bắc Giang) bằng việc tổ chức hội thảo trực tiếp và trực tuyến để tìm hiểu, giới thiệu các công nghệ mới giúp DN tiếp cận với nhiều công nghệ, thiết bị tiên tiến; Thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; Hỗ trợ các doanh nghiệp thiết kế các gian hàng, giới thiệu sản phẩm công nghệ, thiết bị trên Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến.

Tổ chức đánh giá chấm điểm công tác xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001 trên phần mềm đánh giá kết quả, xây dựng áp dụng HTQLCL tại 78 cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Tham mưu đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN thuộc các Chương trình KH&CN về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0; triển khai nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh về chuyển đổi số.

Thực hiện vận hành Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh phục vụ kết nối dữ liệu về thông tin nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa Quốc gia; nghiên cứu áp dụng phần mềm, công nghệ mới phù hợp, tối ưu trong việc xây dựng, triển khai ứng dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc tại tỉnh để hỗ trợ tổ chức, cá nhân nhận diện và truy xuất được nguồn gốc các sản phẩm chủ lực, đặc trưng, tiềm năng, sản phẩm OCOP của tỉnh. Qua đó kiểm soát chặt chẽ tất cả các khâu: sản xuất, bảo quản, vận chuyển, tiêu thụ,... gắn với sản xuất theo chuỗi giá trị, nhằm bảo vệ sức khỏe, quyền lợi người tiêu dùng, nâng cao giá trị sản phẩm, hàng hóa, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường nội địa và xuất khẩu.

Triển khai nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ mới, các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm CNTT phục vụ xây dựng Chính quyền số, nền kinh tế số, xã hội số, từng bước xây dựng đô thị thông minh.

Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng CNTT để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất

lượng sản phẩm. Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

7. Giải pháp về tuyên truyền cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

- Triển khai tốt nhiệm vụ được giao của Đề án “Truyền thông về môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2025” được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 04/4/2023.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về ý nghĩa, tầm quan trọng và sự cần thiết cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Sở mọi lúc, mọi nơi. Chỉ đạo cán bộ khi tiếp xúc với DN cần giải thích.

- Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến các thành tựu KH&CN vào sản xuất và đời sống. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số về lĩnh vực KH&CN. Phối hợp với doanh nghiệp bưu chính công ích cung cấp dịch vụ công (thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của danh nghiệp); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số...

Phối hợp với các cơ quan Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bắc Giang xây dựng chuyên mục, chuyên đề tuyên truyền kết quả thực hiện các đề tài, dự án KH&CN trên địa bàn tỉnh, gồm: 12 chuyên trang “khoa học và công nghệ” trên Báo Bắc Giang, 12 chuyên mục “khoa học và công nghệ với cuộc sống” phát trên sóng của Đài phát thanh và truyền hình tỉnh Bắc Giang; Xây dựng 04 clip tuyên truyền về hoạt động KH&CN trên Trang thông tin điện tử tổng hợp của Sở KH&CN; Phối hợp tuyên truyền về KH&CN trên các báo, tạp chí trung ương.

Tổ chức cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Giang năm 2023 nhằm tìm kiếm và hỗ trợ các dự án khởi nghiệp.

(Có Phụ lục phân công chi tiết kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí lãnh đạo Sở được giao phụ trách các nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc các phòng, đơn vị thuộc Sở theo phân công của Kế hoạch. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về mục tiêu, điểm số của các chỉ tiêu thành phần và giải pháp được giao.

2. Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở quán triệt, triển khai kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động thuộc phòng, đơn vị theo hình thức phù hợp, đảm bảo hiệu quả; đồng thời chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

3. Giao Văn phòng Sở chủ trì, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch. Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện gửi đơn vị được giao nhiệm vụ đầu

mỗi hàng quý, năm trước ngày 02 của tháng đầu tiên quý tiếp theo và trước ngày 02 tháng 12 hằng năm.

4. Các phòng, đơn vị căn cứ các nhiệm vụ, giải pháp được phân công triển khai theo đảm bảo đúng Kế hoạch. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện của đơn vị mình gửi Văn phòng Sở trước ngày 27 của tháng cuối quý và trước ngày 25 tháng 11 hằng năm để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023 của Sở KH&CN gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Bình